

ĐỊNH HƯỚNG GIÁ TRỊ NHÂN CÁCH CỦA HỌC SINH THPT THỂ HIỆN TRONG QUAN HỆ VỚI BẢN THÂN

Nguyễn Thị Mai Lan

Viện Nghiên cứu Con người.

Một trong những biểu hiện cơ bản của định hướng giá trị nhân cách ở học sinh trung học phổ thông (THPT) chính là quá trình tự đánh giá bản thân so với các chuẩn mực xã hội, là quá trình các em tự xác định “cái Tôi” hiện thực và “cái Tôi” lý tưởng của bản thân.

Năm học 2007 - 2008, chúng tôi tiến hành nghiên cứu thực trạng định hướng giá trị nhân cách thể hiện trong quan hệ với bản thân của 503 học sinh THPT tại 2 trường: Trường THPT Nguyễn Bỉnh Khiêm, Hà Nội và trường THPT Sông Lô, tỉnh Tuyên Quang. Phương pháp nghiên cứu là: điều tra bằng bảng hỏi và phỏng vấn sâu. Kết quả nghiên cứu thu được như sau:

1. Định hướng giá trị nhân cách của học sinh THPT thể hiện trong tự đánh giá bản thân qua các chuẩn mực xã hội

Định hướng giá trị nhân cách của học sinh THPT trước hết thể hiện qua tự đánh giá bản thân so với các chuẩn mực xã hội.

Bảng 1: Định hướng giá trị nhân cách của học sinh THPT thể hiện trong tự đánh giá bản thân qua các chuẩn mực xã hội

TT	Các chuẩn mực	Tự đánh giá của học sinh	
		Đáp ứng được yêu cầu (%)	Chưa đáp ứng được yêu cầu (%)
1	Các chuẩn mực (qui định) của nhà trường nơi em đang học	40,25	59,75
2	Các chuẩn mực đạo đức của xã hội	48,9	51,1
3	Các chuẩn mực luật pháp	10,95	89,05

Từ số liệu điều tra ở bảng 1 cho thấy đa số học sinh cho rằng mình chưa đáp ứng được yêu cầu của các chuẩn mực trong nhà trường, đến các chuẩn mực

xã hội. Đặc biệt, đại đa số các em tự đánh giá mình chưa đáp ứng được các chuẩn mực luật pháp. Điều này có thể khi đánh giá các em chưa hiểu đầy đủ về các chuẩn mực luật pháp. Song có một thực tế là tỷ lệ học sinh vi phạm pháp luật có xu hướng ngày càng tăng và chiếm một tỷ lệ đáng kể trong tổng số những người vi phạm pháp luật ở nước ta hiện nay. Điều đáng nói là sự vi phạm các chuẩn mực luật pháp của các em diễn ra rất đa dạng và ở tất cả các mức độ từ vi phạm luật giao thông đường bộ, đến trộm cắp, hút trích ma tuý, cướp giật tài sản và cả giết người. Trong việc chấp hành các chuẩn mực đạo đức của các em cũng có nhiều vấn đề cần quan tâm như ứng xử của các em với thầy cô tại nhà trường, trong gia đình và cả ngoài xã hội cũng có nhiều biểu hiện lệch chuẩn. Hiện nay dư luận xã hội và nhiều tổ chức nhà nước đã và đang lên tiếng về tình trạng vi phạm chuẩn mực đạo đức của thanh thiếu niên ở nước ta. Kết quả nghiên cứu trên cho thấy các em đã tự đánh giá bản thân mình tương đối nghiêm khắc. Việc so sánh với các chuẩn mực này đã phản ánh định hướng giá trị của các em trong quan hệ với bản thân mình.

Khi đặt câu hỏi: “Tại sao các em lại tự đánh giá bản thân so với các chuẩn mực xã hội đó?”. Kết quả điều tra thu được thể hiện ở bảng số liệu 2.

Bảng 2: Lý do học sinh THPT tự đánh giá bản thân so với chuẩn mực của xã hội và qui định của nhà trường

Các lý do	Tỷ lệ ý kiến đánh giá (%)
1. Vì chuẩn mực nhà trường là đúng và phù hợp nhất	41.0
2. Vì chuẩn mực pháp luật là đúng và phù hợp nhất	3.7
3. Vì chuẩn mực xã hội là đúng và đầy đủ nhất	48.5
4. Vì muốn trở thành công dân tốt	6.2
5. Vì thực hiện theo chuẩn mực của nhà trường là trách nhiệm của học sinh	0.6

Với các số liệu ở bảng 2 cho thấy sự nhận thức của các em về vai trò, tầm quan trọng của các chuẩn mực là khá thấp. Có những chuẩn mực chỉ có một tỷ lệ rất nhỏ các em đánh giá là cần thiết đối với bản thân như chuẩn mực luật pháp và chuẩn mực của nhà trường hay mục tiêu trở thành một công dân tốt. Điều này phù hợp với các số liệu điều tra ở bảng 1 khi mà đa số các em cho rằng định hướng giá trị nhân cách của mình chưa đáp ứng được các yêu cầu của các chuẩn mực xã hội cơ bản.

Kết quả nghiên cứu trên cho thấy các em đã tự đánh giá bản thân mình

tương đối nghiêm túc. Việc so sánh với các chuẩn mực này đã phản ánh định hướng giá trị của các em trong quan hệ với bản thân mình.

2. Định hướng giá trị nhân cách của học sinh THPT thể hiện qua việc xác định cái Tôi hiện thực của cá nhân

Ở đây chúng tôi tìm hiểu việc xác định cái Tôi hiện thực của cá nhân qua hoạt động học tập, qua đạo đức, lối sống.

2.1. Định hướng giá trị nhân cách của học sinh THPT thể hiện qua việc xác định cái Tôi hiện thực của cá nhân qua hoạt động học tập

Bảng 3: Tự đánh giá ý thức học tập hiện tại của bản thân

Đánh giá ý thức học tập của bản thân	Chung (%)	Hà Nội	Tuyên Quang
1. Là người chăm chỉ, nghiêm túc trong học tập	54.0	49.8	57.8
2. Chỉ học khi bố mẹ và thầy cô yêu cầu, nhắc nhở	46.0	50.2	41.9

Phân tích số liệu bảng 3 ta có thể rút ra một số nhận xét sau đây: đa số các em được hỏi cho rằng mình là người chăm chỉ, nghiêm túc trong học tập. Nói cách khác, các em đã có một ý thức học tập tốt, có một định hướng giá trị nhân cách đúng đắn. Tuy vậy, số các em cho rằng mình chưa có một ý thức học tập tốt vẫn chiếm một tỷ lệ khá cao (46%). Để tìm hiểu về vấn đề này chúng tôi đưa ra câu hỏi mở “Lý do tại sao các em lại tự đánh giá ý thức học tập của bản thân như vậy?”. Kết quả nghiên cứu vấn đề này được chúng tôi tổng kết lại theo hai nhóm lý do cụ thể sau:

Lý do học sinh tự giác, chăm chỉ học tập

Kết quả nghiên cứu về khía cạnh này được phản ánh qua bảng số liệu sau:

Bảng 4: Lý do tự giác, chăm chỉ học tập

Lý do học sinh tự giác, chăm chỉ học tập	Tỷ lệ ý kiến (%)
1. Vì chăm học sẽ đạt kết quả tốt	21.0
2. Để vui lòng bố mẹ	17.9
3. Để vui lòng thầy cô	5.3
4. Để thi đỗ đại học	30.9
5. Để có tương lai tốt đẹp	20.6
6. Để nâng cao kiến thức, hiểu biết	4.2

Qua các ý kiến trên cho thấy, lý do học sinh THPT hiện nay tự giác, chăm chỉ học tập xuất phát từ những nguyên nhân cơ bản như: để thi đỗ đại học, để có tương lai tốt đẹp và mong muốn có được kết quả học tập tốt. Những suy nghĩ trên cho thấy định hướng giá trị nhân cách của các em hướng nhiều đến tương lai, ít quan tâm đến những vấn đề hiện tại như để đáp ứng sự quan tâm của bố mẹ và thầy cô.

Lý do các em học sinh THPT chỉ học khi bố mẹ và thầy cô giáo yêu cầu

Khi lý giải về vấn đề này các em học sinh đã đưa ra nhiều lý do khác nhau. Dưới đây là một số lý do chính mà các em đưa ra:

Bảng 5: Lý do chỉ học khi bố mẹ và thầy cô giáo yêu cầu

Lý do - chỉ học khi bố mẹ, thầy cô giáo yêu cầu, nhắc nhở	Tỷ lệ ý kiến (%)
1. Do bản thân chưa biết tự sắp xếp kế hoạch học tập	11.0
2. Do ý thức học tập của bản thân chưa tốt	28.0
3. Do chưa xác định được tầm quan trọng của học tập	17.9
4. Vì nội dung học tập quá nhiều	14.2
5. Vì cha mẹ đòi hỏi cao	12.8
6. Vì bị chi phối bởi nhiều hoạt động khác	6.4
7. Vì lười học	9.2
8. Vì thiếu đồ dùng và phương tiện học tập	.5

Trong số các lý do mà các em đưa ra thì lý do thuộc về bản thân các em được xem là chủ yếu hơn như: bản thân chưa có ý thức học tập tốt, chưa xác định được tầm quan trọng của học tập. Các em cho rằng đây là những nguyên nhân chính để cha mẹ và thầy cô yêu cầu các em học.

Một chỉ số quan trọng khác đánh giá định hướng giá trị của các em trong quan hệ với bản thân là sự tự đánh giá kết quả học tập của mình. Vấn đề này được phản ánh qua các số liệu sau:

Bảng 6 : Tự đánh giá kết quả học tập hiện tại của bản thân

Tự đánh giá kết quả học tập hiện tại của bản thân	Chung (%)	Hà Nội (%)	Tuyên Quang (%)
1. Kết quả học tập em đạt được đúng với mong muốn của em	32.3	22.8	39.8
2. Kết quả học tập em đạt được không như mong muốn của em	67.7	77.2	60.2

Phân tích kết quả nghiên cứu ở bảng 6 chúng ta thấy: phần lớn học sinh THPT cho rằng kết quả học tập của các em hiện tại chưa tốt, chưa đúng với kỳ vọng, mong muốn của các em, chỉ có 32,3% học sinh cho rằng kết quả học tập hiện tại của các em đạt được đúng với những mong muốn của bản thân.

2.2. Định hướng giá trị nhân cách của học sinh THPT thể hiện qua việc xác định cái Tôi hiện thực của cá nhân thể hiện trong tự đánh giá đạo đức, lối sống, quan điểm sống

a. Xác định cái Tôi hiện thực của cá nhân học sinh qua việc tự đánh giá đạo đức, lối sống

Bảng 7: Học sinh THPT xác định cái Tôi hiện thực của cá nhân qua việc tự đánh giá đạo đức, lối sống

Các ý kiến	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn (SD)	Hoàn toàn không đồng ý %	Không đồng ý %	Đồng ý một phần %	Đồng ý %	Hoàn toàn đồng ý %
1. Là một người tốt	4.11	.847	1.6	2.6	13.7	47.7	34.4
2. Có lối sống hiện đại	3.51	.977	3.8	7.0	40.2	32.2	16.9
3. Có tính tự lập trong học tập và cuộc sống	3.76	.902	1.8	5.4	28.8	43.3	20.7
4. Luôn ứng xử phù hợp, tránh làm bất cứ điều gì mà mọi người có thể cho là sai	3.65	.967	2.8	7.0	32.4	37.8	20.1
5. Luôn sáng tạo và nghĩ ra những ý tưởng mới; làm việc theo cách của mình	3.59	.908	2.6	4.6	40.6	35.6	16.7
6. Luôn sống vì mọi người	3.65	.982	2.6	7.2	34.4	34.0	21.9
7. Luôn sống theo những quy tắc đạo đức, những chuẩn mực của gia đình, nhà trường và xã hội đề ra	3.72	.979	2.4	7.0	30.6	36.4	23.7
8. Là con ngoan trò giỏi	3.64	.962	2.6	7.8	32.0	38.6	19.1

Phân tích kết quả nghiên cứu thể hiện ở bảng số liệu 7 chúng tôi rút ra một số nhận xét như sau: đa số học sinh THPT đều tự đánh giá bản thân mình thuộc nhóm những học sinh có đạo đức và lối sống tốt, phù hợp với những chuẩn mực đạo đức chung của xã hội.

Tuy nhiên một số phẩm chất đạo đức và quan điểm sống khác ít được học sinh THPT lựa chọn đó là: luôn sáng tạo và nghĩ ra những ý tưởng mới, làm việc theo cách riêng của mình; có lối sống hiện đại. Như vậy, học sinh THPT hiện nay chưa thích ứng kịp với công cuộc đổi mới của đất nước ta. Do đó, các

em vẫn còn những tác phong và phong cách học tập thụ động, thiếu tính sáng tạo trong học tập...

b. Xác định cái Tôi hiện thực của cá nhân học sinh qua quan điểm sống

Bảng 8: Cái Tôi hiện thực của học sinh THPT thể hiện qua quan điểm sống

Các ý kiến	Điểm trung bình	Độ lệch chuẩn (SD)	Hoàn toàn không đồng ý %	Không đồng ý %	Đồng ý một phần %	Đồng ý %	Hoàn toàn đồng ý %
1. Được sống một cuộc sống đầy đủ về vật chất	3.40	1.08	8.3	7.4	34.4	35.8	14.1
2. Cho con cái tiêu tiền thoả mái theo ý thích của mình mới là cha mẹ tốt	2.04	1.07	40.4	27.6	22.7	6.4	3.0
3. Biết sống hưởng thụ mới là người sành điệu	2.02	1.09	42.1	26.8	22.1	5.0	4.0

Phân tích kết quả nghiên cứu ở bảng số liệu trên cho phép ta rút ra nhận xét sau: nhìn chung lối sống hưởng thụ, sống đầy đủ về vật chất không được đa số học sinh THPT hiện nay lựa chọn. Đa số các em đều lựa chọn những quan điểm sống này ở mức độ đồng ý một phần. Cụ thể như sau: cho con cái tiêu tiền thoả mái theo ý thích của mình mới là cha mẹ tốt. Đối với quan điểm biết sống hưởng thụ mới là người sành điệu cũng ít được các em lựa chọn, ở mức độ hoàn toàn không đồng ý chiếm tới 42,1% và ở mức độ hoàn toàn đồng ý chỉ có 4,0%.

Kết quả nghiên cứu trên khẳng định: học sinh THPT hiện nay có quan điểm về cuộc sống khá đúng đắn, vật chất chỉ được coi là công cụ giúp cho cuộc sống của các em tốt đẹp hơn mà thôi, vật chất không phải là tất cả đối với cuộc sống của các em, các em đều cho rằng cần phải tự mình lao động làm ra của cải vật chất và hưởng thụ vật chất do chính mình là ra.

2.3. Học sinh THPT xác định và phán đoán cái Tôi lý tưởng của cá nhân

Phân tích kết quả bảng số liệu dưới đây chúng ta thấy: đối với hoạt động học tập, các em đều mong muốn và luôn phấn đấu để tương lai sẽ trở thành người có kiến thức sâu rộng, trở thành sinh viên đại học, có trình độ vĩ tính thật giỏi. Đây chính là những mong muốn, những ước mơ, là lý tưởng phấn đấu của đa số học sinh ở lứa tuổi này. Việc các em xác định rõ lý tưởng sống của cuộc đời mình sẽ là động cơ thúc đẩy các em hoạt động một cách tích cực nhất để đạt được lý tưởng sống của bản thân.

Bảng 9: Tự xác định về tương lai qua hoạt động học tập

Tự xác định về bản thân trong tương lai - đối với hoạt động học tập	Điểm trung bình	Thấp %	Trung bình %	Cao %
1. Phấn đấu trở thành sinh viên đại học	2.35	12.7	40.0	47.3
2. Phấn đấu trở thành người có kiến thức xã hội sâu rộng	2.40	8.5	43.1	48.3
3. Phấn đấu là người có trình độ học vấn cao	2.21	14.1	50.5	35.4
4. Phấn đấu học giỏi để đi du học	1.83	36.6	44.3	19.1
5. Có trình độ ngoại ngữ và vi tính thật giỏi	2.24	17.9	40.2	41.9

Tuy nhiên, bên cạnh những mục tiêu phấn đấu được đa số học sinh lựa chọn như đã nêu ở trên thì một số các nội dung khác không được đa số học sinh lựa chọn và cho đó không phải là mục đích phấn đấu của bản thân, cụ thể như: phấn đấu học giỏi để đi du học có sự lựa chọn ít nhất (chiếm 19,1%) và phấn đấu trở thành người có trình độ học vấn cao (35,4%).

Từ phân tích kết quả nghiên cứu trên cho thấy định hướng giá trị nhân cách của học sinh THPT thể hiện qua quan hệ với bản thân là một khía cạnh quan trọng của định hướng giá trị nhân cách của các em. Kết quả nghiên cứu thực tiễn cho thấy về cơ bản các em xác định tương đối tốt định hướng giá trị nhân cách của mình. Đa số các em có nhận thức đúng về học tập, song qua tự đánh giá của các em cũng cho thấy việc nhận thức và thực hiện các chuẩn mực xã hội của các em còn hạn chế. Đây là điểm cần được chú ý trong giáo dục ở nhà trường và gia đình đối với các em hiện nay.